TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 268/2023/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 429/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2023, giữa:

- N đơn: Anh Trần Thảo N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tây 3, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Lý Ngọc H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tây 3, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thảo N và chị Lý Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Thảo N và chị Lý Ngọc H tự nguyện ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Đăng Khoa, sinh ngày 26/12/2015 cho anh N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (hiện Đăng Khoa đang do anh N trực tiếp nuôi dưỡng); Giao con chung tên Trần Ngọc Anh Thư, sinh ngày 09/7/2018 cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (hiện Anh Thư đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng); Anh N, chị H không yêu cầu đóng góp (cấp dưỡng) nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp

nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001689 ngày 27/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Anh N được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CC THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 113/2015 ngày 05/8/2015);
- Lưu: HSVA (Đ).

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc